

Bản án số: 211/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 29 – 4 – 2026
“V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi
con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Cần

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đinh Đắc Tư

2/ Ông Ngô Hoàng Bá

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ tham gia phiên tòa:**

Ông Lưu Quốc Phú – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 178/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2026 về Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 656/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2026 và quyết định hoãn phiên tòa số 383/2026/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2026, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: HUỲNH THANH TÂM, sinh năm 1976. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: khu vực Lân Thạnh 1, phường Tân Lộc, TP. Cần Thơ.

2/ Bị đơn: NGUYỄN THỊ CHI, sinh năm 1983. Vắng mặt.

Địa chỉ: khu vực Lân Thạnh 1, phường Tân Lộc, TP. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Nguyên đơn, bị đơn được sự đồng thuận của hai bên gia đình, đã tổ chức đám cưới, về chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung

sống với nhau, nguyên đơn và bị đơn có 01 con chung là HUỖNH THANH TÍNH, sinh ngày 13/07/2009. Nay, nguyên đơn cảm thấy cuộc sống hôn nhân không hợp với bị đơn, bất đồng quan điểm, thường xảy ra mâu thuẫn, hiện tại, nguyên đơn và bị đơn đã ly thân.

Do đó, đề nghị Tòa án giải quyết các yêu cầu sau: Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn yêu cầu được ly hôn với bị đơn; Về con chung: nguyên đơn yêu cầu nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng; Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phí bị đơn, trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn vắng mặt.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cần Thơ:

Tòa án đã thụ lý đúng thẩm quyền; Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Các đương sự vắng mặt, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là phù hợp theo quy định của pháp luật tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:*

Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn nên được xem là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ và điều chỉnh; khi sống chung, các đương sự có 01 con chung; bị đơn cư trú tại địa bàn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cần Thơ. Nay, Nguyên đơn yêu cầu ly hôn và nuôi dưỡng con chung đối với bị đơn. Nên, cần xác định quan hệ Tranh chấp là Tranh cấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn, Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cần Thơ đã thụ lý và giải quyết đúng thẩm quyền, đúng quy định tại khoản 1 Điều 28,

Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[3] *Xét yêu cầu của nguyên đơn:*

[3.1] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Hiện tại, nguyên đơn cảm thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, không hợp với bị đơn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống thường xảy ra mâu thuẫn, làm cho hạnh phúc gia đình bị đổ vỡ không thể hàn gắn lại được nữa; các đương sự cũng đã sống ly thân nhau đã lâu. Nguyên đơn vẫn giữ nguyên đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với bị đơn. Bên cạnh đó, bị đơn không đến tham gia các buổi làm việc, xét xử tại Tòa án, cho thấy, bị đơn đã cố tình từ bỏ mối hôn nhân này. Qua đó, thấy mâu thuẫn giữa nguyên đơn và bị đơn đã rất trầm trọng, không thể hàn gắn được. Hội đồng xét xử xét thấy, nếu tiếp tục duy trì hôn nhân cũng không đạt được mục đích là mang lại hạnh phúc cho các bên; vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

[3.2] **Về nuôi dưỡng con chung:** Nguyên đơn yêu cầu nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng. Hội đồng xét xử thấy, hiện cháu đang ở cùng nguyên đơn và hiện cuộc sống cháu ổn định, phát triển tốt nên cần ổn định cuộc sống hiện tại đối với cháu. Do đó, Hội đồng xét xử, chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Do đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Do đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Nếu sau này phát sinh tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ giải quyết thành một vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39, các Điều 144, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025;
- Luật số 85/QH, **Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;**
- Điều 51, Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Huỳnh Thanh Tâm.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Huỳnh Thanh Tâm được ly hôn với Nguyễn Thị Chi.

2/ Về con chung: Giao nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng cháu HUỲNH THANH TÍNH, sinh ngày 13/07/2009. Bị đơn không cấp dưỡng cho cháu Tính.

3/ Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4/ Về nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Nếu sau này phát sinh tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ giải quyết thành một vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

5/ Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp theo Biên lai thu số 0001656 ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

6/ Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày (*mười lăm ngày*) kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7/ Về quyền và nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND KV4 – Cần Thơ;
- Phòng THADS KV4 – Cần Thơ;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Cần

